# CHƯƠNG 2: Bài thực hành số 2

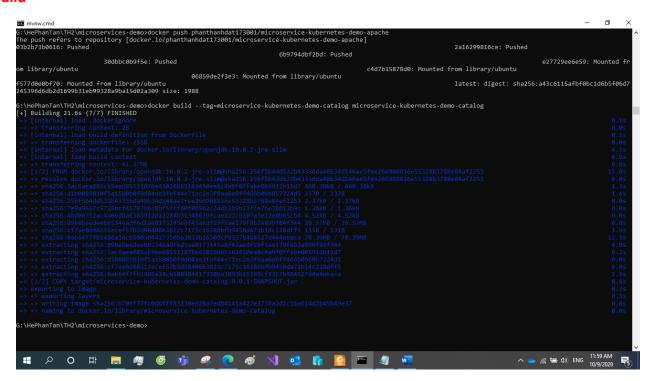
Họ tên sinh viên: Phan Thành Đạt MSSV:20173001

Mã Lớp: 118636 Mã học phần: IT4611

## Câu 1:

a) Dịch vụ Catalog

#### **Build**



**Docker Image and push** 

```
| The content of the
```

#### b) Dịch vụ Customer

#### Build

```
G:\HePhanTan\TH2\microservices-demo>docker tag microservice-kubernetes-demo-catalog phanthanhdat173001/microservice-kubernetes-demo-catalog:latest

G:\HePhanTan\TH2\microservices-demo>docker push phanthanhdat173001/microservice-kubernetes-demo-catalog
The push refers to repository [docker.io/phanthanhdat173001/microservice-kubernetes-demo-catalog]

4d7306f561f5: Pushed

5c580c8b5c1: Nounted from library/openjdk

5c580c8b5c1: Nounted from library/openjdk

5d9537f6cb20: Nounted from library/openjdk

3ab952659499: Nounted from library/openjdk

4d8337f6cb20: Nounted from library/openjdk

[**] Building 3.9s (7/7) FINISHD

** | internal | load ockerignore

** | internal | load ockerignore

** | sinternal | load ockerignore

** | internal | load build definition from Dockerfile

** | internal | load build context

** | internal | load build context

** | internal | load build context

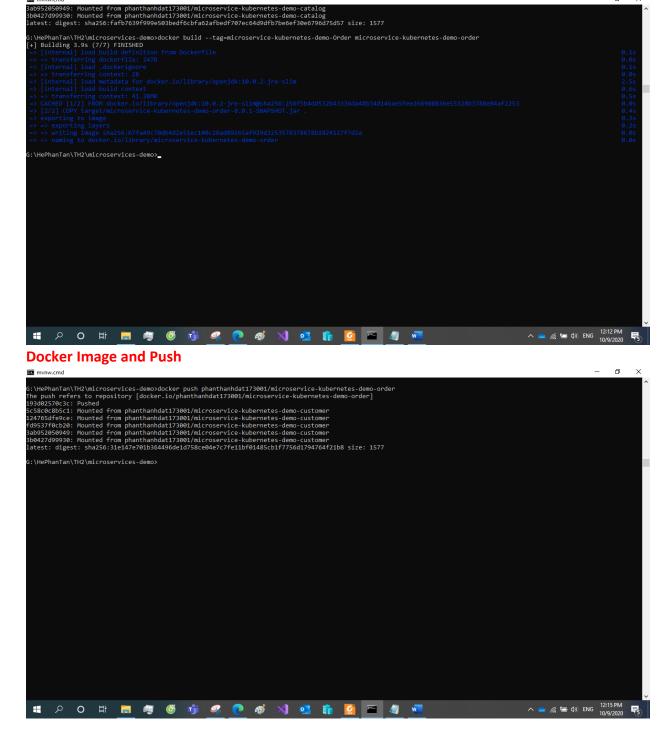
** | chief | 1/2 | FRON | dockeri | 1/2 | FRON | dockeri - 1/2 | load | l
```

#### **Docker Image and Push**

```
G:\HePhanTan\TH2\microservices-demo>docker tag microservice-kubernetes-demo-customer phanthanhdat173001/microservice-kubernetes-demo-customer
G:\HePhanTan\TH2\microservices-demo>docker push phanthanhdat173001/microservice-kubernetes-demo-customer
The push refers to repository [docker.io/phanthanhdat173001/microservice-kubernetes-demo-customer]
a22a76796ce25: Pushed
5C58c0c8b5C1: Mounted from phanthanhdat173001/microservice-kubernetes-demo-catalog
124765df69ce: Mounted from phanthanhdat173001/microservice-kubernetes-demo-catalog
fd9537f0cb20: Mounted from phanthanhdat173001/microservice-kubernetes-demo-catalog
3ab952050949: Mounted from phanthanhdat173001/microservice-kubernetes-demo-catalog
3ab952050930: Mounted from phanthanhdat173001/microservice-kubernetes-demo-catalog
latest: digest: sha256:fafb7639f999e503bedf6cbfa62afbedf707ec64d9dfb7be6ef30e6796d75d57 size: 1577
G:\HePhanTan\TH2\microservices-demo>
```

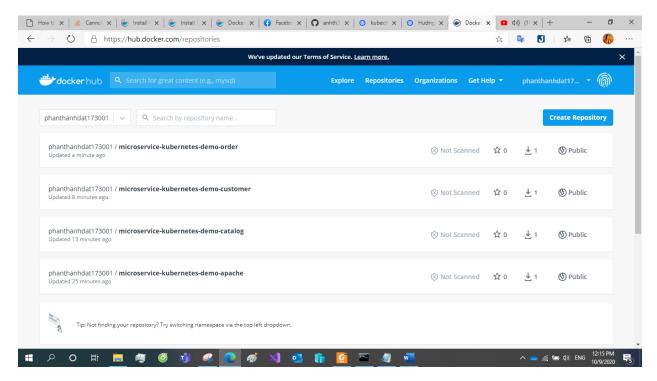
#### c) Dịch vụ Order

# Build mvnw.cmd



0

#### Câu 2:



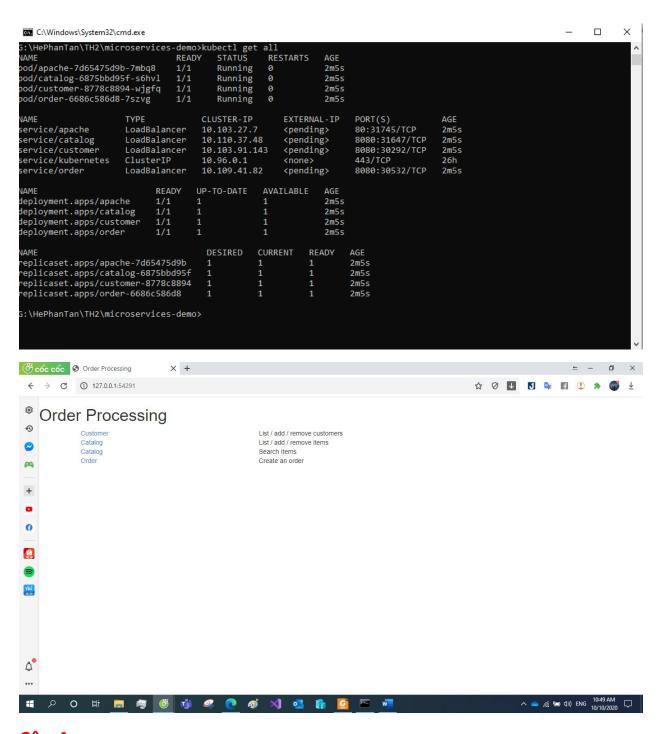
Sau khi thực hiện, trên docker hub repository có 4 repository được push.

#### Câu 3:

Ban đầu sẽ thấy trạng thái ContainerCreating

```
G:\HePhanTan\TH2\microservices-demo>kubectl get all
                                READY
                                        STATUS
                                                             RESTARTS
pod/apache-7d65475d9b-7mbq8
                                        ContainerCreating
ood/catalog-6875bbd95f-s6hvl
                                        ContainerCreating
                               0/1
0/1
ood/customer-8778c8894-wjgfq
                                        ContainerCreating
                                                                        65
pod/order-6686c586d8-7szvg
                                        ContainerCreating
                                                             a
NAME
                                     CLUSTER-IP
                                                      EXTERNAL-IP
                                                                    PORT(S)
                                                                                      AGE
service/apache
                     LoadBalancer
                                     10.103.27.7
                                                      <pending>
                                                                    80:31745/TCP
                                                                                      65
                     LoadBalancer
                                     10.110.37.48
                                                                    8080:31647/TCP
service/catalog
                                                      <pending>
                     LoadBalancer
service/customer
                                     10.103.91.143
                                                      <pending>
                                                                    8080:30292/TCP
                                     10.96.0.1
10.109.41.82
service/kubernetes
                     ClusterIP
                                                                    443/TCP
                                                                    8080:30532/TCP
                                                      <pending>
service/order
                     LoadBalancer
                           READY
                                    UP-TO-DATE
                                                 AVAILABLE
NAME
                                                              AGE
deployment.apps/apache
                           0/1
                                                              65
deployment.apps/catalog
                           0/1
deployment.apps/customer
                           0/1
deployment.apps/order
                                      DESIRED
                                                CURRENT
                                                           READY
                                                                   AGE
replicaset.apps/apache-7d65475d9b
                                                           A
replicaset.apps/catalog-6875bbd95f
                                                           0
                                                                   6s
replicaset.apps/customer-8778c8894
                                                                   65
 eplicaset.apps/order-6686c586d8
```

Sau đó sẽ chuyển sang trạng thái running



### Câu 4

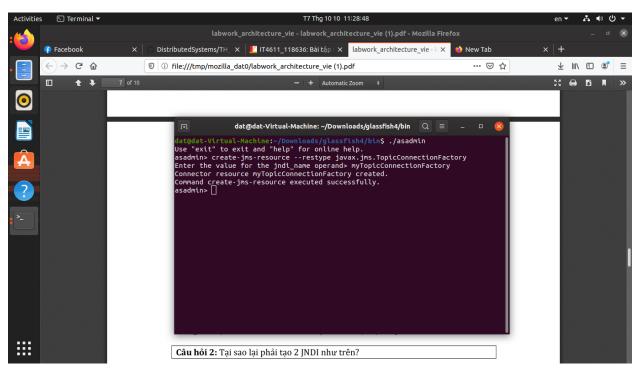
Vai trò của application server glassfish:

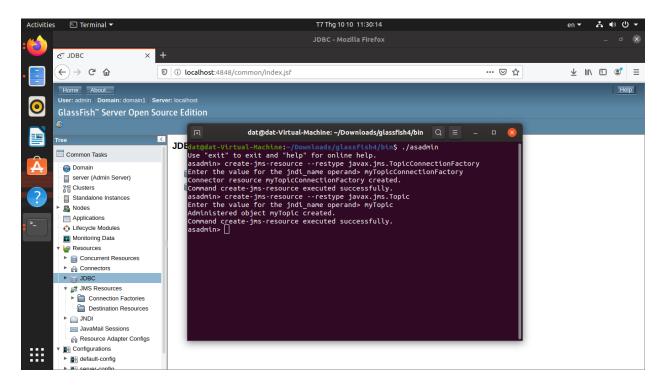
- Glassfish server là một Webserver, cho phép triển khai các ứng dụng web viết bằng Java lên đó sử dụng giao thức http.
- Glassfish server cung cấp môi trường nơi các ứng dụng có thể chạy.
- Glassfish server cho phép quản lý, cấu hình nhanh và linh hoạt.

#### Câu 5:

#### Chúng ta phải tạo 2 JNDI vì:

- myTopicConnectionFactory: Chính là Broker Nhà môi giới. Nơi đây sẽ quản lý các kết nối, thiết lập các session cho Publisher và Subcrieber.
- Topic: Chính là hàng đợi tin nhắn, các Puslisher sẽ gửi tin nhắn đến 1 kho (tên kho là "myTopic") do Broker quản lý, các Subcrieber sẽ đến kho nhận tin nhắn và xử lý. Vì
   Broker quản lý rất nhiều loại thông điệp, tức rất nhiều kho nên phải chỉ rõ là kho nào.





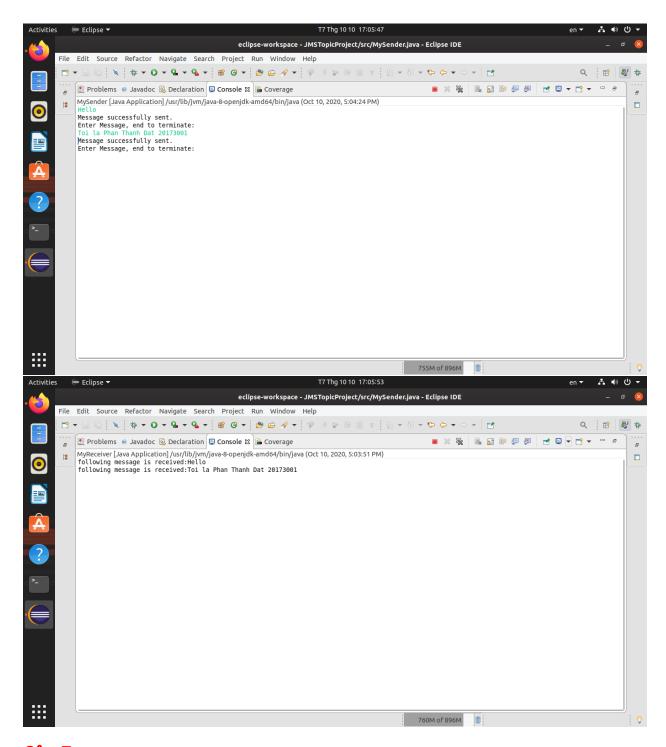
# Câu 6:

#### Sender:

- Tìm kiếm và bắt đầu kết nối với một Connection Factory(Broker).
- Tạo hàng đợi Session
- Tìm kiếm và bắt đầu kết nối với Topic của Connection Factory.
- Tạo một đối tượng Publisher
- Tạo đối tượng thông điệp
- Ghi thông điệp
- Đẩy đối tượng thông điệp đó và Publisher
- Kết thúc Connection.

#### Receiver

- Tìm kiếm và bắt đầu kết nối với một Connection Factory(Broker).
- Tạo hàng đợi Session
- Tìm kiếm và bắt đầu kết nối với Topic để nhận Messages.
- Tạo đối tượng Subcrieber
- Tạo đối tượng Listen khi Subcrieber nhận được Messages.
- Đăng ký Subcriber với Connection Factory (Broker).



# Câu 7:

#### JMS DDS Java Messaging Service Data distributed service Tập trung • Phi tập trung • Middleware API bởi Java Messager • DDS là phần mềm mạng trung gian • Sử dụng cho việc gửi thông điệp giữa giúp đơn giản hóa sự phức tạp của lập 2 hoặc nhiều client. trình mạng • Cho phép giao tiếp giữa các thành • Là một thể hiện của mô hình pub/sub phần khác nhau của mộ ứng dụng cho việc gửi, nhận dữ liệu, sự kiện giữa các node phân tán Xây dựng bằng ngôn ngữ java • Có thể được xây dựng bởi nhiều ngôn ngữ khác nhau, nhiều nền tảng khác nhau.